

THÔNG BÁO

Về việc chính sách học phí, thu học phí Trường Đại học Hoa Sen năm học 2021-2022 (dành cho tân sinh viên)

Nhà trường kính thông báo đến quý Phụ huynh và các em tân Sinh viên chính sách học phí, thu học phí năm học 2021-2022 như sau:

I. CHÍNH SÁCH HỌC PHÍ, THU HỌC PHÍ

1. Mức học phí chính quy dành cho tân Sinh viên Khóa 2021 sẽ không thay đổi trong suốt khóa học chính khóa (theo lộ trình mẫu).

Sinh viên đăng ký học lại, đăng ký các môn học sau khi hết thời gian chính khóa sẽ đóng các khoản học phí, phí và lệ phí được công bố tại năm hiện hành.

2. Áp dụng chính sách hỗ trợ Phụ huynh vay ngân hàng với lãi suất 0% trong 12 tháng để đóng học phí cho Sinh viên năm học 2021-2022. Nhà trường sẽ thông tin hướng dẫn chi tiết đến quý Phụ huynh và Sinh viên trong thời gian sớm nhất.

3. Sinh viên được đóng học phí chính quy của Học kỳ 1 năm học 2021-2022 tối đa 2 lần. Theo đó, Sinh viên đóng 50% học phí và các khoản phí, lệ phí khác tại thời điểm làm hồ sơ nhập học, 50% học phí còn lại đóng trước ngày 30/11/2021. Nhà trường sẽ thông tin cách thức đóng học phí theo phương thức này đến quý Phụ huynh và Sinh viên trong thời gian sớm nhất.

II. THÔNG TIN MỨC HỌC PHÍ THEO LỘ TRÌNH MẪU HỌC KỲ I (2021-2022)

Căn cứ chương trình đào tạo và lộ trình mẫu của các ngành, việc tổ chức học Anh văn và Tin học dự bị trong Học kỳ 1 năm học 2021-2022; Nhà trường thông báo về mức học phí của các ngành học như sau:

1. Chương trình đại học đơn ngành

Đơn vị tính: đồng

STT	TÊN NGÀNH	TỔNG SỐ MÔN	HỌC PHÍ HK1
1	Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu	4	27.858.000
2	Công nghệ thông tin	4	27.858.000
3	Kỹ thuật phần mềm	4	27.858.000
4	Quản trị công nghệ truyền thông	5	32.504.000
5	Thiết kế thời trang	5	36.836.000
6	Quản lý tài nguyên và môi trường	4	27.294.000
7	Thiết kế nội thất	6	39.780.000
8	Thiết kế đồ họa	5	36.836.000
9	Nghệ thuật số	5	36.836.000
10	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	5	30.884.000

STT	TÊN NGÀNH	TỔNG SỐ MÔN	HỌC PHÍ HK1
11	Quản trị khách sạn	5	30.884.000
12	Quản trị sự kiện	6	33.971.000
13	Quản trị du lịch lữ hành	4	27.068.000
14	Bảo hiểm	5	30.911.000
15	Marketing	5	31.690.000
16	Hệ thống thông tin quản lý	6	36.687.000
17	Quản trị kinh doanh	6	33.455.000
18	Quản trị nhân lực	6	35.825.000
19	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng	5	32.698.000
20	Tài chính ngân hàng	5	30.911.000
21	Kinh doanh quốc tế	5	32.698.000
22	Kế toán	6	37.373.000
23	Nhật bản học	5	34.741.000
24	Tâm lý học	5	33.397.000
25	Ngôn ngữ Anh	6	29.808.000
26	Hoa kỳ học	6	28.544.000
27	Kinh tế thể thao	8	38.677.000
28	Luật kinh tế	5	29.681.000
29	Luật quốc tế	5	29.681.000
30	Thương mại điện tử	5	32.698.000
31	Trí tuệ nhân tạo	4	27.858.000
32	Digital Marketing	4	26.776.000
33	Bất động sản	6	33.455.000
34	Quan hệ công chúng	5	34.134.000
35	Phim	5	36.560.000

2. Chương trình đại học song bằng

STT	TÊN NGÀNH	TỔNG SỐ MÔN	HỌC PHÍ HK1
1	Ngôn ngữ Anh-Tâm lý học	6	29.228.000
2	Ngôn ngữ Anh - Quản trị kinh doanh	5	23.630.000
3	Ngôn ngữ Anh - Kinh doanh quốc tế	6	28.454.000
4	Ngôn ngữ Anh - Quản trị du lịch lữ hành	6	29.057.000
5	Tâm lý học - Quản trị nhân lực	6	36.252.000

Trong đó:



- Môn Anh văn giao tiếp quốc tế (EIC) thuộc lộ trình mẫu Học kỳ 1 của tất cả các ngành, trừ các ngành Ngôn ngữ Anh, Nhật bản học, Hoa kỳ học và các ngành song bằng Ngôn ngữ Anh.

- Các ngành Ngôn ngữ Anh, Thiết kế nội thất, Thiết kế thời trang, Thiết kế đồ họa, Nghệ thuật số, Kinh doanh quốc tế, Logistics & Quản lý chuỗi cung ứng, Marketing, Digital Marketing, Hoa kỳ học và các ngành song bằng Ngôn ngữ Anh, không bao gồm môn Tin học dự bị trong Học kỳ 1.

III. PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT HỌC PHÍ LIÊN QUAN ĐẾN MÔN ANH VĂN GIAO TIẾP QUỐC TẾ VÀ TIN HỌC DỰ BỊ

1. Đối với các môn Anh văn Giao tiếp Quốc tế

Tạm thu học phí 2 cấp độ *Anh văn Giao tiếp Quốc tế 1 và 2* trong lộ trình mẫu Học kỳ 1.

- Căn cứ trình độ Anh văn đầu vào, phân chênh lệch giữa học phí môn Anh văn tạm thu với cấp độ yêu cầu học được giải quyết theo 1 trong 4 trường hợp sau:

- **Sinh viên có trình độ Anh văn đầu vào thuộc cấp độ Anh văn Giao tiếp Quốc tế 1:** Học Anh văn Giao tiếp Quốc tế 1 và 2, không chênh lệch học phí.
- **Sinh viên có trình độ Anh văn đầu vào từ cấp độ Anh văn Giao tiếp Quốc tế 2 đến Anh văn Giao tiếp Quốc tế 5:** Phần học phí Anh văn chênh lệch giữa mức tạm thu với cấp độ yêu cầu học sẽ được kết chuyển sang học kỳ kế tiếp.
- **Sinh viên có trình độ Anh văn đầu vào từ cấp độ Anh văn Giao tiếp Quốc tế 6:** Không học Anh văn Giao tiếp Quốc tế 1 và 2 trong Học kỳ 1. Học phí Anh văn đã đóng Học kỳ 1 sẽ được kết chuyển sang học kỳ kế tiếp.
- **Sinh viên diện có chứng chỉ Anh văn Quốc tế đạt chuẩn đầu ra:** Sinh viên được xét miễn học, học phí Anh văn đã đóng Học kỳ 1 sẽ được kết chuyển sang học kỳ kế tiếp hoặc chi hoàn qua ngân hàng, thời gian chi hoàn dự kiến khoảng tháng 11/2021.

- Chi tiết chênh lệch học phí Anh văn như sau:

Mã số môn học đầu vào	Tên môn học	Tạm thu khi nhập học	Thực học tại Học kỳ 1	Chênh lệch	Ghi chú
AV012DV01	Anh văn Giao tiếp Quốc tế 1	18.136.000	18.136.000	-	Học Anh văn 1&2
AV013DV01	Anh văn Giao tiếp Quốc tế 2	18.136.000	16.223.000	1.913.000	Học Anh văn 2&3
AV015DV01	Anh văn Giao tiếp Quốc tế 3	18.136.000	7.155.000	10.981.000	Học 1 cấp độ
AV117DV01	Anh văn Giao tiếp Quốc tế 4	18.136.000	7.155.000	10.981.000	
AV210DV01	Anh văn Giao tiếp Quốc tế 5	18.136.000	7.155.000	10.981.000	
AV211DV01	Anh văn Giao tiếp Quốc tế 6	18.136.000		18.136.000	Không học

Lưu ý: Tùy thuộc vào điều kiện thực tế như: sĩ số Sinh viên xếp lớp cho từng môn học, nguồn lực giảng viên, các điều kiện về cơ sở vật chất, v.v... lộ trình Anh văn nêu trên có thể được điều chỉnh cho phù hợp.

2. Đối với các môn Tin học dự bị



Môn Tin học dự bị là môn xét tương đương môn Tin học đại cương và thuộc môn tiên quyết trong chương trình đào tạo. Trường hợp, Sinh viên **đạt yêu cầu được miễn học** môn Tin học dự bị, Nhà trường kết chuyển học phí đã đóng Học kỳ 1 cho môn Tin học dự bị sang học kỳ kế tiếp trừ các ngành Ngôn ngữ Anh, Thiết kế nội thất, Thiết kế thời trang, Thiết kế đồ họa, Nghệ thuật số, Kinh doanh quốc tế, Logistics & Quản lý chuỗi cung ứng, Marketing, Digital Marketing, Hoa kỳ học và các ngành song bằng Ngôn ngữ Anh.

IV. THỜI HẠN VÀ HÌNH THỨC ĐÓNG HỌC PHÍ

1. Thời hạn: Theo Thư mời nhập học.

2. Hình thức đóng học phí nhập học:

Sinh viên chọn 1 trong 2 hình thức đóng như sau:

- Đóng học phí **bằng chuyển khoản** trước khi đến làm thủ tục nhập học vào tài khoản của Trường tại **Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam (MSB)** với thông tin:

- Tên người thụ hưởng: **TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA SEN**
- Số tài khoản: **040.0101.0091963**
- Tên ngân hàng: **MSB – Chi nhánh: TP. Hồ Chí Minh**
- Nội dung: **“Nhập học ĐHHS, họ tên SV, MSSV, đóng học phí nhập học HK1”**

- Đóng học phí bằng tiền mặt/quẹt thẻ POS khi nộp thủ tục nhập học tại trụ sở chính của Trường Đại học Hoa Sen, số 08 Nguyễn Văn Tráng, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- Sinh viên khoá 2021;
- VPCT NHG;
- Các Khoa, Phòng, TT TN-VL SV;
- Lưu: VT, P.TCKT.



PGS. TS Võ Thị Ngọc Thúy